

*Cẩm Mỹ, ngày 29 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 339/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2020, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị **Phạm Thị Xuân M**, sinh năm: 1993

HKTT: ấp 10, xã SR, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở: tổ 9, ấp 12, xã XT, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

+ Anh **Đinh Đức Q**, sinh năm 1991

Địa chỉ: tổ 3, ấp 10, xã XT, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Anh Q, chị M đều thừa nhận: anh chị tự nguyện tiến tới hôn nhân, anh chị đăng ký kết hôn tại UBND xã XT vào năm 2017. Đây là lần kết hôn thứ nhất của cả hai.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian đầu. sau đó thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng chung sống không thể dung hòa được nên cãi nhau. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 7/2017 cho đến nay. Nay tình cảm không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận cho thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: các đương sự khai không có.

[3] Về tài sản chung: các đương sự khai không có.

[4] Về nợ chung: các đương sự khai không có và cũng không ai yêu cầu giải quyết.

[5] Về lệ phí: anh Q và chị M phải chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đinh Đức Q và chị Phạm Thị Xuân M.
- Về con chung: các đương sự khai không có.
- Về tài sản chung: các đương sự khai không có nên không xem xét.
- Về nợ chung: các đương sự khai không có và cũng không ai yêu cầu nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Đinh Đức Q và chị Phạm Thị Xuân M phải chịu 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng lệ phí việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm mà anh Q, chị M đã nộp theo biên lai số 0002054 ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM; chị M và anh Q đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện CM;
- Chi cục THA DS huyện CM;
- UBND xã XT (07/2017)
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Mai Trung**